

Mĩ cĩ u Tĩng Thĩng Ngô Đình Diĩm đã bĩ lĩ tĩ đĩ và hĩ sĩt mĩ tĩ cách tàn nhĩ nĩ cách đĩy 46 năm...

thĩ nhĩ thoĩng Bĩ Ngoĩĩ Giao, Cĩ quan CIA, cĩc vĩn khĩ và thĩ viĩn Hoa Kĩ lĩĩ cho cĩng bĩ thêm mĩ tĩ vĩi tĩi liĩ u liĩn quĩn đĩ nĩ vĩ nĩy. Chĩ cĩ chĩ nĩ cĩn mĩ tĩ sĩ vĩn kiĩ nĩ quĩn trĩng khĩc liĩn quĩn đĩ nĩ nĩĩ vĩ vĩn chĩ a đĩĩĩ cĩ giĩĩ mĩ vĩĩ cĩ phĩĩĩng hĩĩ đĩ nĩ chĩĩn sĩchĩ ngoĩĩ giao cĩ a Hoa Kĩ, nhĩng vĩĩ nhĩng tĩi liĩ u đĩ đĩĩ cĩ cĩng bĩ, chĩng tĩ cĩ thĩ biĩ tĩ đĩĩĩ cĩ biĩ nĩ cĩ đĩ thĩ tĩ sĩ xĩ y rĩ nhĩ thĩ nĩĩ, khĩng cĩn cĩ thĩ nĩĩ mĩ, vĩĩ tĩ mĩ hĩy bĩp mĩo sĩ thĩ tĩ nhĩ tĩĩ năm 1990 trĩ vĩ trĩĩ cĩ.

KHĨNG PHĩĩ Lĩ CHUYĩ N Mĩĩ Lĩ

Ngĩy 3.11.2009, hĩ u hĩ tĩ cĩc bĩo tĩĩ Hoa Kĩ đĩ đĩng mĩ tĩ bĩi đĩĩĩ đĩ u đĩ “Nhĩng cuĩ nĩ bĩng cho thĩ y Kennedy chĩng lĩĩ cuĩ cĩ đĩ o chĩĩn Sĩi Gĩĩn (ĩĩm 1963)” (Kennedy was conflicted over Saigon coup) cĩ a kĩy giĩ Barry Schweid thuĩ cĩ hĩĩng thĩng tĩĩ nĩ AP, nĩĩ vĩĩ vĩĩ cĩ thĩ viĩn JFK Presidential Libraby ĩĩ Boston vĩĩ a mĩĩ cĩng bĩ cĩc cuĩ nĩ bĩng cho thĩ y cĩch đĩy 46 năm cĩc tĩĩĩng lĩĩn Vĩĩ tĩ Nam tĩn tĩĩĩng đĩĩĩ cĩ sĩĩĩng hĩĩ cĩ a Đĩĩng Mĩĩn Hoa Kĩ đĩ lĩ tĩ đĩ chĩĩn quyĩ nĩ Ngô Đình Diĩm tĩĩ Sĩi Gĩĩn, nhĩng Tĩĩng Thĩĩng Kennedy chĩng lĩĩ vĩĩ cĩ Bĩ Ngoĩĩĩ Giao bĩ tĩ đĩn xĩn cho cĩc tĩĩĩng lĩĩn đĩ o chĩĩn. Tĩĩng Thĩĩng nĩĩ: “Tĩĩ khĩng thĩ y cĩ bĩ tĩ cĩ lĩĩ do nĩĩ đĩ tĩĩn tĩĩ, trĩ khĩ chĩng tĩ nĩĩĩ rĩng chĩng tĩ cĩ cĩ hĩĩ tĩ tĩ đĩ thĩĩn cĩĩng.” Theo Kennedy, chĩng tĩ mĩĩn cĩ nhĩng phĩĩn đĩĩn tĩ tĩ hĩĩn, và ỹĩng khĩng nĩĩĩ rĩng chĩng tĩ phĩĩ lĩĩ đĩĩ u đĩ. ỹĩng Maura Porter, ngĩĩĩ quĩ nĩ thĩ thĩ viĩn cho biĩ tĩ cĩc cuĩ cĩ hĩĩ sĩt khĩng hĩĩ đĩĩĩ cĩ bĩn cĩĩ tĩĩ cĩc cuĩ cĩ hĩĩ pĩĩ Toĩĩ Bĩĩ chĩĩ cĩ.

Sĩĩng ngĩy 3.11.2009 đĩi trĩyĩn hĩĩn MSNBC đĩ cho phĩt lĩĩĩ đĩĩn vĩĩo phĩĩng vĩĩn Tĩĩng Thĩĩng Kennedy trĩĩng chĩĩĩng trĩĩn Huntley-Brinkley Report (NBC) ngĩy 9.9.1963 và audio trĩĩch lĩĩĩ mĩ tĩ phĩĩn nhĩĩng phĩt biĩ u trĩĩng cĩc buĩĩ hĩĩ pĩĩ nĩĩ trĩĩn.

Nĩĩm 2003, cĩc lĩĩĩ phĩt biĩ u cĩ a cĩc Tĩĩng Thĩĩng Mĩĩ trĩĩng thĩĩĩ gian chĩĩp chĩĩn đĩ đĩĩĩ cĩ ghi lĩĩn và in lĩĩĩ trĩĩng 9 CD đĩĩĩĩ cĩĩĩĩn “The White House Tapes Eavesdropping on the President”, trĩĩng đĩ cĩ nhĩng lĩĩĩ phĩt biĩ u cĩ a Tĩĩng Thĩĩng Kennedy và cĩc cĩĩ vĩĩn liĩn quĩn đĩ nĩ cuĩ cĩ đĩ o chĩĩn nĩĩm 1963. Tĩĩ đĩĩ đĩ nĩĩn, mĩ tĩ sĩĩ bĩĩng khĩc cũĩg đĩ đĩĩĩ cĩ cĩng bĩĩ thêm. Nhĩĩng đĩĩĩn bĩĩng mĩĩ đĩĩĩ cĩ cĩng bĩĩ nĩĩ trĩĩn chĩĩ lĩĩ phĩĩn bĩĩ tĩĩc mĩĩ thĩĩ.

Thĩĩ tĩ rĩ, tĩi liĩ u vĩĩ sĩĩ bĩ tĩ đĩĩng cĩ a Tĩĩng Thĩĩng Kennedy trĩĩng vĩĩ cĩĩ chĩĩ cĩ đĩ o chĩĩn lĩĩ tĩ đĩ

Không chỉ các tài liệu in trong các bộ FRUS từ 1954 đến 1963 đã được Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ hành, không thể biết được chính phủ Hoa Kỳ đã thúc đẩy và giúp đỡ chính phủ Ngô Đình Diệm hình thành ý kiến Nam môit cho được đúng giống “mô thức Trung Hoa Quốc Dân Đảng” của Tổng Ng Giỏi Thách để chng cng, và cuộc tranh luận chung quanh “mô thức” này. Nhưng sau đó, khi quyết định đưa quân vào miền Nam, các viên chức Hoa Kỳ đã phê phán và đp phá “mô thức” do chính họ đòi hỏi phải thi hành một cách không thể ngừng tí c.

Phổ i đợc tợng trang biên bợn các phiên hợp, các báo cáo, các chợ thợ cợa Tòa Bợ chợ c và Bợ Ngoợ i Giao, chúng ta mợ i thợ y đợợ c sợ phợ c tợ p trong chính sách cợa Hoa Kợ vợ viợ c đợ u hành cuợ c chiợ n Viợ t Nam. Ngợ i viợ t mò hay đợ a theo quan đợ m cợa mợ t sợ tác giợ , không thợ viợ t đợợ c đợợ c.

Trong phần dõ i đây chúng tôi sẽ trình bày nhõ ng nét chính vñ sẽ bñ t ðõ ng cñ a Tõ ng Thõ ng Kennedy trong viñ c tñ chñ c lñ t ðñ Tõ ng Thõ ng Ngô Đình Diñ m và ãm mñ u cñ a các nhõ m ðñ ng ðàng sau.

Ông McNamara cho biĩt quyĩt đĩnh cĩ a Tĩng Thĩng Kennedy là Hoa Kĩ “không đĩ a ra bĩt cĩ khĩi xĩĩng nào nhĩm tích cĩ c khuyĩn khĩch mĩt sĩ thay đĩi trong chính phĩ” (VNCH) đã gây tranh luĩn mĩy tuĩn liĩn.

Trong mĩt đĩn văn gĩi cho Tĩng Maxell Taylor ngày 25.10.1963, ông Lodge nói rĩng ăm mĩu cĩ a các tĩng Nam Viĩt Nam nay đã đi quá xa và “chúng ta không nên phá ngang cuĩc đĩ o chĩnh.” (we should not thwart a coup). Lĩp luĩn cĩ a ông ta “đĩĩng nhĩ dĩm đĩnh cá chính phĩ mĩi sĩ không vĩng vĩ (bungle) và sai lĩm (stumble) nhĩ chính phĩ hiĩn tĩi.” Thay mĩt Tĩng Thĩng, Tĩng Taylor trĩi rĩng không phĩ chúng ta làm hĩng cuĩc đĩ o chĩnh, mà chúng ta phĩ xem xét kĩ hoĩ chĩ a các tĩng và loĩi ra nhĩng sĩ hĩ có thĩ đĩ a tĩi thĩt bĩi.

Tĩng Harkins đã nĩi giĩn khi đĩc công đĩn nói trên cĩ a ông Lodge. Ông cho rĩng ông Lodge đã không cho ông biĩt vĩ kĩ hoĩ chĩ đĩ o chĩnh. Tĩng Harkins đĩ nghĩ “chúng ta không nên đĩĩng a mĩt cách quá vĩi vàng, mà chúng ta phĩi tĩĩp tĩĩc tìm cách thuyĩt phĩc con ngĩĩ a đĩ đĩi hĩĩng và phĩĩng pháp hành đĩng.”

Ông Lodge cho rĩng nhĩ vĩĩ là Hoa Kĩ đĩng phá hĩng kĩ hoĩ chĩ đĩ o chĩnh. Ông viĩt: “Đĩĩng nghĩ rĩng chúng ta có quyĩn ngĩn trĩ hay trĩ hoĩn cuĩc đĩ o chĩnh.” (Do not thing we have the power to delay or discourage a coup.)

(Robert S. McNamara, “In Retrospect, Tragedy and Lesson of Vietnam”, Vintage Books, New York, 1995, tr. 81 – 82).

Tĩng Thĩng nói xem ra lĩĩc lĩĩng quân sĩĩng hĩ và chĩng ông Diĩm bĩng nhau. Nĩu thĩ, bĩt cĩ ăm mĩu bày ra mĩt cuĩc đĩ o chĩnh nào đĩu vĩ vĩn. Nĩu Lodge đĩng ý quan đĩĩm đĩ, chúng ta sĩ chĩ thĩ ông ta ngĩn cĩn cuĩc đĩ o chĩnh.
(FRUS 1961 – 1963. Volume IV, tr. 468 – 471. Document 234).

Lĩc 6 giĩ 40 ngày 29.10.1963, Đĩi Sĩ Lodge đã gĩi vĩ Bĩ Ngoĩi Giao ĩ Washington mĩt công đĩĩn nói rĩng xem ra ăm mĩu đĩ o chĩnh cĩ a các Tĩng Lĩnh đã đĩn nĩi (imminent), và dù cuĩc đĩ o chĩnh này thành công hay thĩt bĩi, Chính Phĩ Hoa Kĩ phĩi chuĩn bĩ đĩ chĩp nhĩn sĩ kiĩn là chúng ta sĩ bĩ đĩ tĩi (blamed), mĩc đĩu không chĩng minh đĩĩc. Và cuĩi cùng, “không mĩt hành đĩng tích cĩ c nào cĩ a Chính Phĩ Hoa Kĩ có thĩ ngĩn chĩn ăm mĩu đĩ o chĩnh trĩ phĩ báo tin cho Diĩm và Nhu vĩi tĩĩc sĩ nhĩ c nhĩ mà mĩt hành đĩng nhĩ thĩ có thĩ gĩĩ ra.”

(FRUS 1961 – 1963. Volume IV, tr. 454 – 455. Document 226).

Trong công đĩĩ n gĩĩ cho Tòa Đĩĩ i Sĩĩ Viĩĩ t Nam tĩĩ Sài Gòn lúc 5 giĩĩ 49 phút chiĩĩ u 30.10.1963, ông Bundy, Phĩĩ Tá Đĩĩ c Biĩĩ t cĩĩ a Tĩĩ ng Thĩĩ ng Vĩĩ An Ninh Quĩĩ c Gia, đã nói thĩĩ ng vĩĩ i Đĩĩ i Sĩĩ Lodge: “Chúng tôi không chĩĩ p nhĩĩ n nhĩĩ là mĩĩ t chính sách cĩĩ a Hoa Kĩĩ rĩĩ ng chúng ta không có quyĩĩ n trì hoĩĩ n hay ngăn cĩĩ n cuĩĩ c đĩĩ o chánh.” Ông phĩĩ i khuyĩĩ n khĩĩch nhĩĩ ng ngĩĩĩ i đĩĩ o chánh ngĩĩ ng hay hoĩĩ n lĩĩ bĩĩ t cĩĩ hoĩĩ t đĩĩ ng nào mà theo sĩĩ phán đoán tĩĩ nhĩĩ t cĩĩ a cĩĩ a ông, rõ ràng là không đem lĩĩ i viĩĩ n tĩĩĩ ng thành công cao.
(FRUS, 1961 – 1963, Volume IV, tr. 500 - 501. Document 249).

Sau đó, lúc 6 giĩĩ 30 chiĩĩ u 30.10.1963 ông Lodge lĩĩ i gĩĩ i mĩĩ t công đĩĩ n khác cho Bĩĩ Ngoĩĩ i Giao nói rĩĩ ng chúng ta phĩĩ i đánh giá chính xác vĩĩ cĩĩ hĩĩ i thành công cuĩĩ c cuĩĩ c đĩĩ o chánh, “nhĩĩ ng đĩĩ ng nghĩĩ rĩĩ ng chúng ta có quyĩĩ n trì hoĩĩ n hay ngăn cĩĩ n cuĩĩ c đĩĩ o chánh.”

Qua các cuĩĩ c tranh luĩĩ n, chúng ta thĩĩ y Tĩĩ ng Thĩĩ ng Kennedy, Tĩĩĩ ng Taylor, Bĩĩ Trĩĩĩ ng Tĩĩ Pháp Robert Kennedy, Bĩĩ Trĩĩĩ ng Quĩĩ c Phòng McNamara, Tĩĩĩ ng Harkins, hai viên chĩĩ c cao cĩĩ p CIA là McCone và Colby, v.v. đã tĩĩ vĩĩ không muĩĩ n tĩĩ chĩĩ c đĩĩ o chánh. Chĩĩ có Harriman và Cabot Lodge là cĩĩĩ ng quyĩĩ t hành đĩĩ ng.

NHÓM CHĩĩ TRĩĩĩ NG Đĩĩ O CHÁNH

1.- Lý do quyĩĩ t đĩĩ nh đĩĩ o chánh

Ông Frederick Nolting, cĩĩ u Đĩĩ i Sĩĩ Hoa Kĩĩ tĩĩ Viĩĩ t Nam Cĩĩ ng Hòa đã ghi rõ trong cuĩĩ n “From Trust to Tragedy” nhĩĩ sau:

“Âm mĩĩ u “trung lĩĩ p hóa” Lào cĩĩ a ông ta (Harriman) là mĩĩ t sĩĩ thĩĩ t bĩĩ i thĩĩ thĩĩ m, và sĩĩ thù nghĩĩ ch ngày càng gia tăng cĩĩ a ông vĩĩ i Tĩĩ ng Thĩĩ ng Ngô Đình Diĩĩ m và gia đình cĩĩ a ông ta, trĩĩ thành mĩĩ t yĩĩ u tĩĩ chĩĩ yĩĩ u trong viĩĩ c lĩĩ t đĩĩ ông Diĩĩ m. 1963.”
(Frederick Nolting, From Trust to Tragedy, sách đã dĩĩ n, tr. Xiv).

2.- Làm cho tình hình xĩĩ u đĩĩ

Đĩĩ có thĩĩ tĩĩ chĩĩ c đĩĩ o chánh, nhóm Harriman đã cĩĩ tình làm cho tình hình tĩĩ i miĩĩ n Nam ngày càng xĩĩ u đĩĩ. Sau vĩĩ giao cho Trĩĩ n Quang Thuĩĩ n tĩĩ chĩĩ c hĩĩ a thiĩĩu Hoà Thĩĩĩ ng Quĩĩ ng Đĩĩ c vào ngày 11.6.1963, theo báo cáo cĩĩ a Tĩĩĩ ng Trĩĩ n Văn Đĩĩn cho CIA, chiĩĩ u 18.8.1963 Tĩĩĩ ng Khiĩĩm, mĩĩ t nhân viên CIA, đã triĩĩ u tĩĩ p các tĩĩĩ ng tĩĩ i Bĩĩ Tĩĩ ng Tham Mĩĩ u, trong đó có cĩĩ nhĩĩ ng tĩĩĩ ng đang bĩĩ t bình vĩĩ i ông Diĩĩ m nhĩĩ Dĩĩĩ ng Văn Minh, Lê Văn Kim, Mai Hĩĩ u Xuân và Nguyĩĩ n Ngĩĩ c Lĩĩ, và quyĩĩ t đĩĩ nh đĩĩ n xĩĩi ông Nhu và ông Diĩĩ m phĩĩ i “ban hành các biĩĩ n pháp mĩĩ nh đĩĩ ĩĩ n đĩĩ nh tình hình”. Hĩĩ báo cáo rĩĩ ng “tình thĩĩ n cĩĩ a quân đĩĩ i đang xĩĩ u hĩĩ n (deteriorating) và trong thĩĩ c tĩĩ hĩĩ sĩĩ rĩĩ ng mĩĩ t đĩĩ n quân sĩĩ ĩĩ trong tình trĩĩ ng gĩĩ n nhĩĩ đào ngũ (near state of

Khi họ chढ़o chánh đढ़c họ chढ़o nhữt công phu và tढ़mढ़. Trढ़c họ tढ़ là tách những ngढ़đi thân tín nhữ Trढ़n Kim Tuyढ़n (Giám đढ़c sढ़ mढ़ tढ़), Nguyढ़n Đình Thuढ़n (Bढ़ trढ़ng Phढ़ Tढ़ng Thढ़ng), Đढ़ Mढ़u (Giám Đढ़c An Ninh Quân Đढ़i)... ra khढ़i ông Diढ़m và ông Nhu bढ़ng cách tढ़o ra những biढ़n cढ़ giढ़ tढ़ đढ़ gây sढ़ nghi ngढ़. Kढ़ đढ़n là xढ़ đढ़ng ngay lढ़ cढ़ đढ़ng đढ़c ông Nhu tin cढ़n nhữt đó là Sढ़ Đoàn 5 đढ़ Đढ़i Tá Nguyढ़n Văn Thiढ़u chढ़ huy vढ़ i nhữm vढ़ bढ़o vढ़ thढ़ đढ़ đढ़ làm lढ़ cढ़ đढ़ng chính cढ़ a cuढ़ cढ़o chánh. Ngढ़đi chढ़ huy cuढ़ cढ़o chánh cũng là ngढ़đi đढ़c ông Diढ़m tin tढ़ng nhữt, đó là Tढ़ng Trढ़n Thiढ़n Khiêm, Tham Mढ़u Trढ़ng Liên Quân. Ông Diढ़m và ông Nhu không bao giढ़ nghĩ rढ़ng Tढ़ng Khiêm và Đढ़i Tá Thiढ़u đã đi theo CIA!

6 / 9

Ông Maura Porter, người quản trị thẩm vấn cho biết các cuộc hỏiпыт không hề được bàn cãi tại các cuộc họp của Tòa Bồi thẩm. Về quy trình như giới thiệu ông Diem mà Tổng Trưởng Johnson nhắc lại trên đã được bàn tại đầu và ai là người đã ra lệnh giới thiệu ông Diem và ông Nhu? Phải chăng bàn của Bộ Ngoại giao? Hiện nay vẫn còn nhiều tài liệu chưa được tiết lộ và có thể sẽ vĩnh viễn không được tiết lộ, nên rất khó biết được.

(On instructions from Averell Harriman... The order that ended in the deaths of Diem and his brother originated with Harriman and were carried out by Henry Cabot Lodge's own military assistant.)

“Kenny O’Donnell (ngài i đời c Tòng Thòng Kennedy chò đời nh làm thò ký) tin rằng McGeorge Bundy, cò vòn an ninh quòc gia, nhòn lòn nh tở Đòi Sò Averell Harriman chò không phò i tở Tòng Thòng. Kenndy đòc biò tở lo lòn vò viòc Michael Forrestal, mỗ tở ngò i trở trong nhàn viên Toà Bò chò c phò trách vò liên lòc qì a Viòt Nam và Harriman.”

7 / 9

Theo Carson, “John Michael Dunn đĩ c biĩ t nhĩ là ngĩĩ i tiĩ p xúc vĩ i nhĩ ng ngĩĩ i âm mĩ u đĩ o chĩnh”, mĩ c vai trò cĩ a Dunn không bao giĩ đĩĩ c công khai hoá trĩĩ c công luĩn. Carson tin rĩ ng Richardson bĩ cĩ t chĩ c đĩ Dunn, mĩ t ngĩĩ i đĩĩ c Đĩ i Sĩ Cabot Lodge chĩ đĩ nh cho “các công tác đĩ c biĩ t” (special operations) có thĩ hành đĩ ng không bĩ trĩ ngĩĩ.

(Joseph J. Trento, “The Secret History of the CIA”, Carroll & Graf, New York, 2005, tr. 334 – 335).

PHĩ N ĩ NG Cĩ A KENNEDY

Trong cuĩ n hĩ i ký mang tên “In Retrospect, the Tragedy and Lessons of Vietnam”, ông McNamara cho biĩ t nhĩ ng gĩ đã xĩ y ra tĩ i Tòa Bĩ ch ĩ c sau khi nghe tin Tĩ ng Thĩ ng Ngĩ Đĩnh Đĩ m đã bĩ giĩ t:

“Khi Tĩ ng Thĩ ng Kennedy nhĩ n đĩĩ c tin này, mĩ t ông tái xanh. Tôi chĩ a bao giĩ thĩ y ông xúc đĩ ng mĩ nh đĩ n nhĩ thĩ ...

“Arthur Schlesiger Jr. ghi nhĩ n rĩ ng Tĩ ng Thĩ ng “buĩ n thĩ m và bĩ i rĩ i”, tinh thĩ n xem ra suy sĩ p chĩ a tĩ ng thĩ y tĩ sau vĩ thĩ t bĩ i ĩ Vĩ nh Con Heo.

“Đĩ c xong bĩ n tin, Tĩ ng Thĩ ng nghĩ đĩ n ĩ nh hĩĩ ng cái chĩ t cĩ a hai ngĩĩ i có tác đĩ ng xĩ u ngay trong nĩĩ c và ĩ hĩ i ngoĩĩ ...

Hĩm 4.11.1963, hai ngày sau khi ông Đĩ m bĩ ám sát, Tĩ ng Thĩ ng Kennedy nói:

“Theo sĩ xét đoán cĩ a tôi, bĩ c đĩĩ n đó (ra ĩ nh đĩ o chĩnh) đã đĩĩ c soĩ n thĩ o tĩ i tĩ . Bĩ c đĩĩ n đó phĩ i không bao giĩ đĩĩ c gĩ i vào hĩm thĩ bĩ y. Tôi phĩ i không bao giĩ biĩ u đĩ ng tình nĩ u không đĩĩ c bàn luĩn bàn tròn.”

Tĩ ng Thĩ ng Kennedy nói ông đã gĩ i mĩ t công đĩĩ n khác đĩ đĩnh hoĩ n ĩĩ i nhĩ ng kĩ hoĩ t đĩ o chĩnh đã đĩĩ c tiĩ n hành rĩ i. Tuy nhiên, chúng tôi chĩ a tìm thĩ y công đĩĩ n này.

Phĩ n băng ghi ĩĩ i ĩĩ i cĩ a Tĩ ng Thĩ ng Kennedy ba tuĩ n ĩ trĩĩ c khi ông bĩ ám sát tĩ i Texas có đĩĩ n nhĩ sau:

“Tôi bĩ chĩ n đĩ ng vì cái chĩ t cĩ a Ngĩ Đĩnh Đĩ m. Ông ta là mĩ t nhĩn vĩ t khác thĩĩ ng. Trong

Tapes mĩ cĩ a Kennedy

Tác Giả: Lĩ Giang

Thứ Tư, 11 Tháng 11 Năm 2009 09:27

khi ông ta bĩ t đĩ u gia tăng sĩ khó khăn trong vài tháng cuĩ i cùng, ông ta đã có thĩ duy trì đĩ c đĩ t nĩ c vĩ mĩ t mĩ i trong 10 tháng cuĩ i cùng.”

Ngày 9.11.2009